*Mẫu ĐNK*

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN **CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ(1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:    /ĐN-KTV/PT | *(2)............., ngày ….. tháng …… năm …..* |

**ĐỀ NGHỊ****Khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở\***

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân(3) ……………………………………

Căn cứ Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Bằng các biện pháp nghiệp vụ, (4)………………………………………………………… xác định nơi ở của <*ông (bà)/tổ chức*>(\*\*) có tên sau đây đang cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:

1. *<Họ và tên>*(\*\*): ………………………………….; Giới tính: ………………………………

Ngày, tháng, năm sinh: ......./..../…………; Quốc tịch: ……………………………………….

Nghề nghiệp: …….…………………….…………………….…………………….………………

Nơi ở hiện tại: ….…………………….………….…………………….………….……………….

Số định danh cá nhân/CMND/CCCD/Hộ chiếu:….…………………….…………………….. ;

Ngày cấp: ……./ ……../ ……….; Nơi cấp: ….……………………….…………………………

*1.<Tên tổ chức>*(\*\*)….……………………….….……………………….….……………………….

Địa chỉ trụ sở chính: ….……………………….….……………………….….…………………..

Mã số doanh nghiệp: ….……………………….….……………………………………………..

Số GCN đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc GP thành lập/đăng ký hoạt động:….……………………….….……………………….……; Ngày cấp: ……./ ……../ ……….; Nơi cấp: ….……………………….…………

Người đại diện theo pháp luật: (5)………………………..; Giới tính:…………………………

Chức danh: (6) ………………………………………………………………………………………...

2. Để đảm bảo căn cứ xử lý đối với hành vi vi phạm hành chính của <*ông (bà)/tổ chức*>(\*\*): ……………………………………………., đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân(3)………………………. xem xét, ra quyết định khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở đối với <*ông (bà)/tổ chức*>(\*\*)có tên như trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** -…………….; -…………….; - Lưu: Hồ sơ,.... | **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI ĐỀ NGHỊ (7)** *(Ký, đóng dấu, ghi rõ cấp bậc, họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

\* Mẫu này được sử dụng để đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và tương đương nơi ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở quy định tại khoản 2 Điều 129 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(\*\*) Lưu ý lựa chọn và ghi thông tin của cá nhân hoặc tổ chức cho phù hợp với thực tế của vụ việc.

(1) Ghi tên cơ quan chủ quản và cơ quan của người có thẩm quyền đề nghị.

(2) Ghi địa danh theo hướng dẫn của Chính phủ.

(3) Ghi tên của Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và tương đương nơi ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở.

(4) Ghi tên cơ quan của người có thẩm quyền đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh và tương đương nơi ra quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là chỗ ở.

(5) Ghi họ và tên của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(6) Ghi chức danh của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/người đứng đầu tổ chức không phải là doanh nghiệp.

(7) Ghi chức vụ của người ký. Trường hợp cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính ký quyết định thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người có thẩm quyền ra quyết định./.